

**PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG, CÁC CHỈ TIÊU TỔ SỬ - ĐỊA - CD**

**NĂM HỌC 2022 -2023**

**I-ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA TỔ:**

**\*Thuận lợi:**

-Tổng số CB,GV: 10

Trong đó: + Đại học: 10      Nữ: 6

+ Thạc sĩ: 2

+ Đảng viên: 05

+ Hợp đồng thỉnh giảng: 0

+ GV mới chuyển đến: 0      - GV tập sự: 01

+ Đoàn viên công đoàn: 10

+ Đoàn TNCSHCM: 04

- Số tiết bình quân/GV (kể cả kiêm nhiệm): + Nhóm Sử - CD: 16.5 tiết/tuần

+ Nhóm Địa: 17 tiết/tuần

- Các thành viên trong tổ có lập trường tư tưởng vững vàng, yêu nghề, năng nổ, nhiệt tình

- Được đào tạo chính quy, đạt chuẩn 100%, trên chuẩn 20%.

- 100% giáo viên hoàn thành chương trình bồi dưỡng modul giáo dục.

- Tổ có tinh thần đoàn kết, cùng giúp đỡ lẫn nhau.

- Đa số giáo viên đã ổn định nơi ở, cư trú, có điều kiện để thực hiện tốt nhiệm vụ.

**\*Khó khăn:**

+ Việc tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018 học sinh khối 10.

+ Vẫn chịu tác động của dịch Covid-19.

+ Ý thức học tập các môn khoa học xã hội của học sinh không cao, hiện tượng học sinh học lệch, chây lười khá phổ biến.

+ Phần lớn phụ huynh học sinh làm nghề nông, ngư nghiệp ít có điều kiện quan tâm đến việc học của con.

+ Việc sử dụng công nghệ thông tin của học sinh trong học tập, cũng như dạy học trực tuyến.

+ Số lượng HS yếu đăng kí thi TNPT môn KHXH nhiều, thời gian phụ đạo ít.

**II-NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC:**

Thực hiện Chỉ thị số 1112 /CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023; tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 11/NQ-TU ngày 25/4/2017 của Tỉnh ủy về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2025. Năm học 2022-2023 được xác định với chủ đề: ***“Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”***.

1. Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học 2022-2023 linh hoạt, phù hợp với tình hình thiên tai, dịch bệnh COVID-19 nhằm đảm bảo an toàn cho học sinh, giáo viên, vừa củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 đối với lớp 10, tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với các lớp từ lớp 11, lớp 12; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục .

3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng thiết bị dạy học bộ; duy trì, nâng cao chất lượng phổ bộ môn.

4. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới nâng cao dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục; triệt để đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh; xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

### **III-CÁC NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU CỤ THỂ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:**

#### **1.Chính trị tư tưởng:**

+ 100% CB, GV chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của Ngành; nội qui, qui chế của đơn vị.

+ 100% thực hiện tốt các cuộc vận động lớn của Ngành, của địa phương.

\* Biện pháp thực hiện:

-Tham gia đầy đủ các đợt học chính trị, các buổi sinh hoạt chính trị do nhà trường, địa phương, Sở GD tổ chức.

-Kiểm tra việc thực quy chế, quy định của ngành, của cơ quan. Tổ chức thực hiện tốt các cuộc vận động của Ngành, địa phương, đơn vị.

-Thực hiện tốt công tác phê bình và tự phê bình trong các cuộc họp tổ.

#### **2.Chuyên môn:**

##### **2.1 Về dạy học:**

+100% GV xây dựng kế hoạch giáo dục khối 11,12 theo Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT; và khối 10 theo Công văn số 13-2022 /BGDĐT-GDTrH&GDTX ngày 03 tháng 8 năm 2022)

+100% GV tích cực thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất của HS.

+ 100% GV soạn giáo án mới theo tinh thần tập huấn, tham gia trường học kết nối; dạy học theo chủ đề, chuyên đề

\* Biện pháp thực hiện:

#### **+ Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học**

- Triển khai Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT; và khối 10 theo Công văn số 13-2022 /BGDĐT-GDTrH&GDTX ngày 03 tháng 8 năm 2022) của Bộ giáo dục, những chỉ đạo của Sở Giáo dục – Đào tạo Quảng Nam về tinh giản chương trình, phù hợp với thực tiễn của nhà trường.

- Soạn giáo án theo hướng thiết kế các hoạt động học tập của HS, GV là người tổ chức, hướng dẫn, điều khiển các hoạt động học tập đó, sắp xếp hợp lý các hoạt động học tập của HS, phối hợp tốt giữa làm việc cá nhân và theo nhóm...

- Bài giảng của GV tránh dàn trải, xác định được những đơn vị kiến thức cơ bản, trọng tâm chuẩn kiến thức, kỹ năng và hướng dẫn giảm tải của Bộ GD&ĐT và tập trung các phương pháp, phương tiện và tổ chức có hiệu quả các hoạt động học tập của HS làm nổi bật kiến thức trọng tâm, tạo điểm nhấn cho bài giảng, giúp HS theo dõi tập trung, có định hướng không gây tâm lý chán nản.

- Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành trong bộ môn; bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho HS; tích cực ứng dụng CNTT, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo phù hợp với nội dung bài học.

- Tăng cường liên hệ thực tiễn để tăng tính hấp dẫn của bài giảng, giúp HS dễ dàng hiểu bài và thấy được kiến thức sách vở gắn gũi với cuộc sống.

- Chú trọng mục tiêu giáo dục tư tưởng đạo đức, định hướng thái độ, hành vi cho HS thông qua những nội dung kiến thức lịch sử.

- Xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phát triển tư duy của HS. Tăng cường ra các câu hỏi tạo điều kiện để HS được bày tỏ quan điểm, chính kiến ngay trong giờ học về những sự kiện, hiện tượng lịch sử.

#### **+ Đổi mới hình thức tổ chức dạy học**

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, ngoài dạy học ở trên lớp cần chú ý các hình thức dạy học tại di sản, thực địa, bảo tàng bằng việc tổ chức tham quan, trải nghiệm sáng tạo; các hoạt động ngoại khóa trong điều kiện bình thường không có tác động dịch Covid – 19; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, trường học kết nối...

- Cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.
- Tiến hành trao đổi chuyên môn nghiệp vụ bằng cách tăng cường các hoạt động thao giảng, dự giờ (dạy học theo chủ đề, chuyên đề), trao đổi kinh nghiệm, giới thiệu các tài liệu tham khảo báo cáo chuyên đề ở môn lịch sử.
- Tham gia cuộc thi thiết kế giáo án E-Learning cấp tỉnh.
- Tiếp tục soạn giảng nội dung chương trình lịch sử địa phương phù hợp cho từng khối lớp theo qui định của Bộ; của Sở GD-ĐT
- Tiếp tục tích hợp các nội dung: Giáo dục môi trường cho HS đối với môn địa, GDCD.

## **2.2. Về kiểm tra đánh giá HS:**

- Đánh giá học sinh khối 10 theo thông tư 22 ngày 20/7/2021 của Bộ GD-ĐT.
- 100% GV đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá năng lực, phẩm chất, đánh giá quá trình học tập của HS, đồng thời đổi mới hình thức kiểm tra phù hợp với yêu cầu kì thi THPT Quốc gia.
- 100% GV thực hiện xây dựng ngân hàng đề; thực hiện kiểm tra đánh giá đúng qui định.
- Tiến hành kiểm tra tập trung giữa kì.
- Xây dựng ngân hàng đề theo yêu cầu của Sở, của trường.

### **\* Biện pháp thực hiện:**

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá HS trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của HS.
- Khuyến khích đánh giá thường xuyên đối với tất cả HS: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc HS báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip,...). GV có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra thường xuyên.
- Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của GV với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của HS ... Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của HS.
- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận với 4 mức độ yêu cầu: nhận biết 40%; thông hiểu 30%; vận dụng 20%; vận dụng cao 10%, đảm bảo nguyên tắc phù hợp với đối tượng.
- Thống nhất kiểm tra thường xuyên với nhiều hình thức phong phú; kiểm tra giữa kì môn Sử, Địa, 10,11 GDKT – PL 10, GDCD11 theo yêu cầu của Sở, sự chỉ đạo của nhà trường; đề kiểm tra giữa kì, cuối kì Sử 12, Địa 12, GDCD 12 100% trắc nghiệm.

- Tăng cường ra các câu hỏi mở gắn với thời sự quê hương, đất nước tạo điều kiện để HS được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

- Căn cứ vào chuẩn kiến thức, kĩ năng và tình hình của chương trình của Bộ GD&ĐT để kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh; không ra bài tập, không ra kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh vào những nội dung được hướng dẫn giảm tải; kiểm tra, đánh giá đảm bảo tính khách quan, công bằng.

### **2.3. Về HSSS: Thực hiện theo Thông tư 32, ngày 15/9/2020 của Bộ GD-ĐT**

#### **2.3.1 Hồ sơ chuyên môn cá nhân:**

- + Kế hoạch giáo dục giáo
- + Kế hoạch giảng dạy ( giáo án)
- + Sổ theo dõi và đánh giá học sinh
- + Sổ chủ nhiệm (Đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm)

*(Tùy thuộc quy định của Sở, của trường)*

#### **2.3.2 Hồ sơ chuyên môn và các kế hoạch của tổ:**

- Sổ kế hoạch tổ chuyên môn: gồm kế hoạch cả năm, kế hoạch tháng, kế hoạch tuần.
- Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn

\* Biện pháp thực hiện:

- + Kế hoạch giáo dục giáo, Sổ chủ nhiệm: Tổ trưởng hoặc nhóm trưởng phải kiểm tra thông tin ghi trong kế hoạch giáo dục, ký xác nhận.

- + Kế hoạch giảng dạy (giáo án): 100% soạn giáo án mới theo chuẩn kiến thức, kĩ năng và tình hình chương trình của Bộ GD&ĐT.

- + Tổ chức kiểm tra tập trung chéo hồ sơ 2 lần/HK. Ngoài ra Tổ trưởng, Tổ Phó kiểm tra hồ sơ giáo viên khi thấy cần thiết.

#### **2.4. Đồ dùng dạy học:**

100% Gv sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học hiện có của trường; khuyến khích GV khai thác thêm các tranh ảnh, lược đồ, tư liệu giáo dục ... phục vụ dạy học, nâng cao chất lượng bộ môn.

\* Biện pháp thực hiện:

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, khuyến khích tối đa việc sử dụng máy để dạy trình chiếu.

- Sử dụng có hiệu quả đồ dùng và sách tham khảo hiện có, không để mất, rách. Sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học, lập báo cáo để tiếp tục bổ sung các đồ dùng dạy học còn thiếu.

- Việc mượn và trả các đồ dùng đảm bảo đúng qui định và cần được lưu lại hồ sơ của bộ phận thiết bị.

- Làm mới đồ dùng dạy học còn thiếu (trong điều kiện có thể)

### **2.5 . Dự giờ, thao giảng, bồi dưỡng BDHSG, hoạt động ngoại khóa:**

**\*Về dự giờ, thao giảng:**

- Dự giờ: 4 tiết/năm/GV
- Thao giảng: 02 tiết thao giảng/năm học, tập trung thao giảng dự giờ khối 10.

**\*Về bồi dưỡng BDHSG12:**

- Giáo viên giảng dạy bộ môn Lịch sử 12, Địa lí 12 có trách nhiệm phát hiện xây dựng đội tuyển, bồi dưỡng kịp thời học sinh giỏi bộ môn.
- Giáo viên được phân công bồi dưỡng có trách nhiệm lên kế hoạch bồi dưỡng, có giáo án BDHSG theo qui định.
- Phân công giáo viên bồi dưỡng cụ thể như sau:

| TT | HỌ VÀ TÊN         | MÔN        | GHI CHÚ |
|----|-------------------|------------|---------|
| 1  | Võ Tân Thành      | Lịch sử 12 |         |
| 2  | Trần Thị Kim Liên | Lịch sử 12 |         |
| 3  | Nguyễn Thị Tường  | Lịch sử 12 |         |
| 4  | Mai Thị Hiền      | Địa lí 12  |         |
| 5  | Nguyễn Viết Cam   | Địa lí 12  |         |
| 6  | Nguyễn Thị Ánh    | Địa lí 12  |         |

+ Giáo viên được phân công bồi dưỡng và giáo viên đứng lớp bộ môn có HS giỏi bộ môn có nhiệm vụ phối hợp để công tác bồi dưỡng đạt hiệu quả cao.

**\* Hoạt động trải nghiệm:**

- Lịch sử 10, Địa lí 10: Trải nghiệm, thực hành học tập di tích lịch sử, địa lí.
- Tìm hiểu thực tế lịch sử địa phương đối với lịch sử 11,12

**\* Về ngoại khoá:**

- Liên kết Tổ, thực hiện theo kế hoạch chung của trường.
- Phối hợp với Đoàn trường, Ban hoạt động GDNGLL tổ chức cho học sinh tìm hiểu tiểu sử Nguyễn Thái Bình, và các bài báo cáo truyền thống nhân các ngày Lễ trong năm, giáo dục lịch sử địa phương và phòng chống tham nhũng.

**3. Công tác chủ nhiệm:**

\*Chỉ tiêu phấn đấu: Các lớp CN của Tổ đạt từ loại Tiên tiến trở lên.

**\* Biện pháp thực hiện:**

- GVCN thực hiện tốt các loại hồ sơ chủ nhiệm, giáo dục ngoài giờ lên lớp.
- GVCN tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt đầu tuần; GVCN chú ý đến việc giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp và định hướng nghề nghiệp đối với học sinh.
- Hạn chế HS bỏ học, chú ý đến HS khuyết tật; xây dựng kế hoạch trong việc giáo dục HS chậm tiến.

- Coi trọng công tác phối hợp giáo dục học sinh giữa: GVCN – GV bộ môn; GVCN – CMHS, GVCN – BGH, Đoàn trường ...

- Tổ thường xuyên tổ chức trao đổi kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm; đánh giá, xếp loại học sinh theo đúng qui định.

#### 4.Công tác đoàn thể:

Các thành viên trong tổ tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể mà mình đang hoạt động, đóng góp có hiệu quả vào hoạt động chung của trường.

#### 5. Chất lượng 2 mắt:

**\* Học lực:**

**+ Lịch sử:**

| TT | Năm học     | Kém (%) | Yếu (%) | TB (%) | Khá (%) | Giỏi (%) | TB trở lên (%) | Dưới TB (%) |
|----|-------------|---------|---------|--------|---------|----------|----------------|-------------|
| 1  | Khối 10     | 0.00%   | 5%      | 38.00% | 40.00%  | 19.00%   | 95.00%         | 5.00%       |
| 2  | Khối 11     | 0.00%   | 3.5.%   | 37.50% | 41.00%  | 19.00%   | 96.50%         | 3.50%       |
| 3  | Khối 12     | 0.00%   | 3.5.%   | 37.50% | 41.00%  | 19.00%   | 96.50%         | 3.50%       |
| 4  | Toàn trường | 0.00%   | 3.70%   | 37.3%  | 41.00%  | 19.00%   | 96.30%         | 3.70%       |

+ HSG 12: Đạt 3 giải

**+Địa lí:**

| TT | Khối lớp    | Kém (%) | Yếu (%) | TB (%) | Khá (%) | Giỏi (%) | TB trở lên (%) | Dưới TB (%) |
|----|-------------|---------|---------|--------|---------|----------|----------------|-------------|
| 1  | Khối 10     | 0.00%   | 7.0%    | 38.50% | 41.00%  | 19.00%   | 93.00%         | 7.00%       |
| 2  | Khối 11     | 0.00%   | 2.0.%   | 39.00% | 41.00%  | 19.00%   | 98.00%         | 2.00%       |
| 3  | Khối 12     | 0.00%   | 2.0.%   | 39.00% | 41.00%  | 19.00%   | 98.00%         | 2.00%       |
| 4  | Toàn trường | 0.00%   | 3.50%   | 38.5   | 41.00%  | 19.00%   | 96.50%         | 3.50%       |

- Công tác bồi dưỡng:

+ HSG 12: Đạt 4 giải

**+ GD KT –PL 10, GD CD 11,12:**

| TT | Khối lớp    | Kém (%) | Yếu (%) | TB (%) | Khá (%) | Giỏi (%) | TB trở lên (%) | Dưới TB (%) |
|----|-------------|---------|---------|--------|---------|----------|----------------|-------------|
| 1  | Khối 10     | 0.00%   | 5.0.%   | 39.00% | 41.00%  | 19.00%   | 95.00%         | 5.00%       |
| 2  | Khối 11     | 0.00%   | 2.0.%   | 39.00% | 41.00%  | 19.00%   | 98.00%         | 2.00%       |
| 3  | Khối 12     | 0.00%   | 1.0%    | 40.00% | 41.00%  | 19.00%   | 99.00%         | 1.00%       |
| 4  | Toàn trường | 0.00%   | 2.50%   | 39.00% | 41.00%  | 19.00%   | 97.50%         | 2.50%       |

\*Hạnh kiểm: Lớp chủ nhiệm trên 98% HS có hạnh kiểm khá tốt

#### IV. DANH HIỆU THI ĐUA VÀ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG:

**1. Thi đua cá nhân:**

| <b>T<br/>T</b> | <b>Họ và tên</b>    | <b>Danh hiệu<br/>2021-2022</b> | <b>Đăng kí danh<br/>hiệu 2022-2023</b> | <b>Ghi chú</b> |
|----------------|---------------------|--------------------------------|----------------------------------------|----------------|
| 1              | Võ Tấn Thành        | LĐTT                           | CSTĐCS                                 |                |
| 2              | Nguyễn Viết Cam     | LĐTT                           | LĐTT                                   |                |
| 3              | Nguyễn Văn Dương    | LĐTT                           | LĐTT                                   |                |
| 4              | Nguyễn Thị Tường    | LĐTT                           | CSTĐCS                                 |                |
| 5              | Trần Thị Kim Liên   | LĐTT                           | CSTĐCS                                 |                |
| 6              | Nguyễn Thị Ánh      | LĐTT                           | CSTĐCS                                 |                |
| 7              | Nguyễn Đức Thái     | LĐTT                           | LĐTT                                   |                |
| 8              | Trần Thị Thu Hà     | LĐTT                           | LĐTT                                   |                |
| 9              | Mai Thị Hiền        | LĐTT                           | LĐTT                                   |                |
| 10             | Nguyễn Thị Kim Loan | LĐTT                           | LĐTT                                   |                |

**2.Thi đua tập thể học sinh:**

| <b>TT</b> | <b>Lớp</b> | <b>GVCN</b>       | <b>Tiên tiên<br/>xuất sắc</b> | <b>Tiên tiến</b> | <b>Ghi chú</b> |
|-----------|------------|-------------------|-------------------------------|------------------|----------------|
| 1         | 11/1       | Trần Thị Kim Liên | x                             |                  |                |
| 2         | 12/8       | Trần Thị Thu Hà   | x                             |                  |                |
| 3         | 12/3       | Nguyễn Thị Tường  |                               | X                |                |

**3. Đăng ký thi đua của tập thể tổ chuyên môn:**

- Tập thể lao động tiên tiến: 0
- Tập thể lao động xuất sắc: X

**4. Chỉ tiêu khác:**

| <b>STT</b> | <b>Danh mục đăng ký</b>             | <b>Đăng ký thi đua<br/>năm học 2022-2023</b> |
|------------|-------------------------------------|----------------------------------------------|
| 1          | Thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường   | 4                                            |
| 2          | Số đề tài, SKKN                     | 4                                            |
| 3          | Số HS đoạt giải thi HSG 12 cấp Tỉnh | 7                                            |
| 4          |                                     |                                              |

**Đề nghị hình thức khen thưởng :**

1.Bảng khen UBND tỉnh Quảng Nam: 0

3.Giấy khen Giám đốc Sở GD&ĐT:

Võ Tấn Thành

Nguyễn Thị Tường

Trần Thị Kim Liên

Nguyễn Thị Ánh

Trên đây phương hướng, các chỉ tiêu phấn đấu của Tổ Sử - Địa GD&ĐT năm học 2022-2023.

**TỔ TRƯỞNG CÔNG ĐOÀN**

**TỔ TRƯỞNG**

**Mai Thị Hiền**

**Võ Tấn Thành**

**HIỆU TRƯỞNG**